

Số: /KH-SGDĐT

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2026

Căn cứ Quyết định số 3338/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Cần Thơ năm 2026.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, cụ thể các giải pháp CCHC nhằm thực hiện đạt được các nhóm mục tiêu nhiệm vụ CCHC đề ra trong năm 2026 theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP). Chú trọng cải cách thể chế, cải thủ tục hành chính (TTHC), tiếp tục tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động quản lý, điều hành, góp phần xây dựng chính quyền thành phố Cần Thơ hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, trách nhiệm, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức, hoạt động và nâng cao năng lực điều hành, hiệu quả quản trị và hành chính công, chất lượng phục vụ của chính quyền 02 cấp, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp thành phố.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện hiệu quả quản trị hành chính công và nhiệm vụ của ngành.

- Tập trung giải quyết tốt vấn đề CCHC theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực được giao, nhất là đối với tiêu chí thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân (UBND), Chủ tịch UBND thành phố giao.

- Khuyến khích sáng tạo, đề xuất ý tưởng mới và giải quyết nhanh chóng các khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả CCHC theo hướng “Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm”.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện CCHC đến toàn thể công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ CCHC; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi đánh giá việc triển khai, quán triệt, thực hiện công tác CCHC tại đơn vị. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm của cơ quan với việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các phòng thuộc Sở và các đơn vị.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Về cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) góp phần hoàn thiện các văn bản QPPL đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và phù hợp tình hình thực tế địa phương.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

2. Về cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ do UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Nâng cao chỉ số cải cách TTHC, trong đó, mức độ số hài lòng của người dân và tổ chức về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 97%.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC, Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC hàng năm, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Công bố danh mục TTHC đảm bảo đúng quy đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính đạt 100%.

- Thực hiện số hóa hồ sơ TTHC, kết quả TTHC theo quy định, đảm bảo đạt 100%.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đạt 100%.

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 80%.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan sau sắp xếp, hợp nhất và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Sắp xếp, kiện toàn các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp theo định hướng, chủ trương, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 92%. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp giáo dục công lập đạt tối thiểu 87%.

- Xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2026 - 2031 và thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế năm 2026 theo đúng chủ trương, quy định.

- Xây dựng đề án vị trí việc làm công chức, viên chức và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

4. Về cải cách chế độ công vụ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

5. Về cải cách tài chính công

- Tiếp tục rà soát các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố, phấn đấu đạt 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ kinh phí chi thường xuyên và các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

- Tiếp tục giảm tối thiểu từ 2% - 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị bảo đảm một phần chi thường xuyên.

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 100% TTHC thuộc lĩnh vực GDĐT có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình.

- Tối thiểu 82% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến toàn trình, người dân chỉ cần nhập dữ liệu một lần, được tự động điền, tái sử dụng khi thực hiện các thủ tục khác.

- 70% hệ thống thông tin của Sở đặt tại Trung tâm dữ liệu thành phố được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây.

- 60% dữ liệu của Sở được số hóa và kết nối liên thông với Trung ương.

- 100% dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Sở được tích hợp về kho dữ liệu dùng chung thông qua nền tảng LGSP.

- Có kế hoạch công bố dữ liệu mở hằng năm.

- Xây dựng quy chế Cơ sở dữ liệu chuyên ngành GDĐT thành phố Cần Thơ, quy định chia sẻ dữ liệu với các cơ quan, đơn vị khác trong thành phố; đồng thời kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia và các bộ, ngành liên quan theo phân cấp.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Theo Phụ lục đính kèm.

IV. KINH PHÍ

Thực hiện theo Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước; Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày 09

tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước và các văn bản QPPL hiện hành có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các tổ chức hành chính thuộc Sở GDĐT, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT

- Căn cứ Kế hoạch này, các đơn vị nghiên cứu, xây dựng kế hoạch CCHC năm 2026 phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị **chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch của Sở GDĐT**; triển khai đầy đủ, bảo đảm chất lượng, tiến độ các nội dung, nhiệm vụ CCHC, bố trí đủ nguồn lực, điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

- Trưởng các tổ chức hành chính thuộc và thủ trưởng cơ sở giáo dục trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất nhiệm vụ CCHC tại đơn vị và việc thực hiện Kế hoạch này nói chung trong phạm vi quản lý của đơn vị.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức đối với công tác CCHC.

- Trưởng các tổ chức hành chính thuộc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở GDĐT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền, được phân công, được giao nhiệm vụ. Trường hợp không đạt mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra vì nguyên nhân khách quan thì phải báo cáo giải trình, làm rõ.

- Đơn vị thuộc Sở được giao chủ trì theo dõi, tham mưu các lĩnh vực CCHC chủ động rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình tổng thể CCHC để triển khai các giải pháp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các điểm nghẽn thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai của cơ quan và các đơn vị.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến cho học sinh hiểu về dịch vụ công trực tuyến, biết cách truy cập và tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp với lứa tuổi.

- Đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng, quý theo quy định hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Văn phòng

- Chủ trì tham mưu công tác CCHC của Sở GDĐT.

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức hành chính thuộc Sở tham mưu lãnh đạo Sở thực hiện các nội dung về chỉ đạo điều hành, cải cách thể chế; công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL và tập huấn xây dựng văn bản QPPL; nội dung cải cách TTHC; xây dựng đầy đủ, kịp thời các Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Phối hợp thực hiện cung

cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc lĩnh vực phụ trách của các tổ chức hành chính thuộc Sở.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở tham mưu triển khai thực hiện tốt lĩnh vực xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Chủ trì, tham mưu lãnh đạo Sở đơn đốc các phòng thuộc Sở GDĐT và các đơn vị trực thuộc trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tham mưu theo dõi, đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ do UBND thành phố và các cơ quan đơn vị có liên quan giao.

- Thống kê, báo cáo các chỉ tiêu còn tồn tại, hạn chế, chậm tiến độ để thông báo cho các phòng khắc phục và báo cáo lãnh đạo Sở GDĐT để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ. Chủ động xin ý kiến và sắp xếp làm việc với các phòng có liên quan để trao đổi các nội dung chưa đạt theo yêu cầu của Bộ Chỉ số CCHC để bàn giải pháp kịp thời khắc phục, xử lý.

- Phối hợp với các tổ chức hành chính thuộc Sở GDĐT làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan đối với các nhiệm vụ không hoàn thành hoặc hoàn thành không đạt mục tiêu đề ra của cơ quan. Ghi nhận và trình Giám đốc Sở phê bình đơn vị làm ảnh hưởng đến kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu do chậm trễ trong công tác CCHC, làm cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân quản lý hàng năm.

- Phối hợp với Phòng Tài chính dự trù kinh phí để lập kinh phí triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm của Sở; đồng thời quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

- Phối hợp với các phòng thuộc sở tổ chức việc tự kiểm tra CCHC tại cơ quan và kiểm tra CCHC theo thẩm quyền đối với các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở GDĐT báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng và năm về kết quả thực hiện công tác CCHC về UBND thành phố (qua Sở Nội vụ). Đồng thời, có trách nhiệm báo cáo kết quả CCHC phục vụ kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thành phố và các báo cáo chuyên đề khác.

- Tham mưu triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; đồng thời, phối hợp với Báo và Đài Phát thanh truyền hình thành phố, các cơ quan có liên quan tuyên truyền về CCHC nhà nước.

3. Phòng Tổ chức Cán bộ

- Chủ trì triển khai các nội dung, nhiệm vụ về công tác cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ.

- Phối hợp Văn phòng xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra đối với cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm; kiên quyết xử lý những trường hợp tùy tiện đặt ra các quy định về thủ tục hành chính trái pháp luật, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, công dân.

4. Phòng Tài chính

- Chủ trì tham mưu các nội dung, nhiệm vụ trong công tác cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.
- Phối hợp với Văn phòng dự trù kinh phí để lập kinh phí triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm của Sở; đồng thời quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.
- Đôn đốc đơn vị sự nghiệp xây dựng phương án tự chủ theo quy định. Thực hiện thẩm tra phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để đơn vị thực hiện.
- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc công khai dự toán, công khai tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo đúng thời gian quy định.

5. Phòng Quản lý chất lượng

- Chủ trì và triển khai thực hiện Đề án khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn thành phố.
- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu trong lĩnh vực Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2026 của Sở GDĐT thành phố Cần Thơ. Trong quá trình thực hiện nếu khó khăn, vướng mắc hoặc có nhiệm vụ mới cần bổ sung, sửa đổi thì các đơn vị kịp thời báo cáo Sở GDĐT thành phố (qua Văn phòng) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các TCHC thuộc Sở GD&ĐT;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

Q. GIÁM ĐỐC

Trần Thị Huyền